MẪU GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP  
*(Kèm theo Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ)*

|  |  |
| --- | --- |
| TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN (1) **TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY (2) -------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc  ---------------** |
| Số: …../GCNĐKHĐ-….(3)…. | *………., ngày …. tháng …. năm 20….* |

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp**

…………………….(4)……………………………. chứng nhận:

1. Tên cơ sở đăng ký (ghi bằng chữ in hoa): ......................................................................

Tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh (nếu có): .................................................................

Thuộc: ..................................................................................................................................

Địa chỉ trụ sở chính: .............................................................................................................

..............................................................................................................................................

Điện thoại: ……………………………, Fax: ..........................................................................

Website: ……………………………….., Email: .....................................................................

Địa chỉ phân hiệu/địa điểm đào tạo khác (nếu có): ..............................................................

Quyết định thành lập, cho phép thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số:.........................................................................................................................................

Ngày, tháng, năm cấp, cơ quan cấp: ...................................................................................

2. Đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp

a) Tại trụ sở chính:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành/nghề đào tạo** | **Mã ngành/ nghề (5)** | **Quy mô tuyển sinh/năm** | **Trình độ đào tạo** |
| … |  |  |  |  |

b) Tại phân hiệu/địa điểm đào tạo khác (nếu có): …………………(6)……………………….

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên ngành/nghề đào tạo** | **Mãngành/nghề (7)** | **Quy mô tuyển sinh/năm** | **Trình độ đào tạo** |
| ... |  |  |  |  |

3. Giấy chứng nhận này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **…………..(8)……………..** *(Ký tên, đóng dấu, ghi rõ họ và tên)* |

**Hướng dẫn:**

(1): Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (đối với giấy chứng nhận do Tổng cục Dạy nghề cấp) hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (đối với giấy chứng nhận do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cấp);

(2): Tổng cục Dạy nghề hoặc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;

(3): Tên viết tắt của cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

(4): Tên đầy đủ của cơ quan cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp;

(5), (7): Mã ngành/nghề áp dụng đối với các ngành/nghề trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

(6): Ghi địa chỉ của từng phân hiệu/địa điểm đào tạo;

(8): Quyền hạn, chức vụ của người ký.